

tế. Do vậy, mục tiêu phát triển bền vững cũng không thể thực hiện được.

Thứ ba, nâng cao hơn nữa tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Để thực hiện giải pháp này thì các nhà lãnh đạo doanh nghiệp cần phải hiểu được tầm quan trọng của việc thực hiện trách nhiệm xã hội, từ đó biết cân bằng lợi ích giữa doanh nghiệp và người tiêu dùng bằng cách sản xuất ra các sản phẩm đẹp và có nhiều tính năng đa dạng hơn, dịch vụ tốt hơn. Bên cạnh đó, thực hiện tốt vấn đề bảo vệ môi trường nhằm nâng cao thương hiệu của doanh nghiệp trên thương trường và giúp doanh nghiệp ngày càng phát triển.

Thứ tư, cần phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn, người lao động trong việc thực hiện nghiêm chỉnh nội quy, quy chế nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp. Thật vậy, trong thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, vai trò của tổ chức Công đoàn và người lao động là không nhỏ. Tổ chức Công đoàn phối hợp với người sử dụng lao động tuyên truyền, giáo dục cho người lao động hiểu được trách nhiệm của họ đối với doanh nghiệp và đối với xã hội như nâng cao năng suất lao động, giảm lượng sản phẩm hỏng nhằm giảm giá thành, thực hiện các khâu dịch vụ tốt hơn, đưa sản phẩm đến tay người tiêu dùng một cách nhanh nhất. Muốn vậy, người lao động phải thực hiện tốt các nội quy, quy chế làm việc, giúp doanh nghiệp nâng cao sức cạnh tranh, hiệu quả kinh doanh, đây là cơ sở để doanh nghiệp thực hiện tốt trách nhiệm xã hội.

Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp là vấn đề tương đối mới mẻ với Việt Nam. Song, trong những năm gần đây, trước thảm họa về môi trường và những hậu quả tiêu cực về xã hội do các doanh nghiệp gây ra, vấn đề trách nhiệm xã hội được đặt ra một cách cấp bách. Ở Việt Nam các doanh nghiệp cần phải coi việc thực hiện trách nhiệm xã hội là việc thực hiện mục tiêu của chiến lược, nó quyết định đến sự phát triển của các doanh nghiệp nói riêng và sự phát triển bền vững của toàn xã hội nói chung. Để thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp ở Việt Nam, thì việc tuyên truyền, giáo dục trách nhiệm xã hội và việc hoàn thiện hành lang pháp lý để thực hiện nó là việc làm cấp thiết. □

Tài liệu tham khảo

1. Giáo trình Quản trị chiến lược, Trường ĐH Kinh tế quốc dân năm 2013.
2. Giáo trình Văn hóa doanh nghiệp, TS Đỗ Thị Phi Hoài, NXB Tài chính 2011.
3. www.monre.gov.vn.
4. www.mpi.gov.vn.
5. Vietnamnet.vn.

PHÂN CÔNG LAO ĐỘNG TRONG GIA ĐÌNH...

(Tiếp theo trang 53)

trọng trong gia đình vẫn thuộc về nam giới. Phụ nữ thường quyết định những việc liên quan đến nội trợ và chăm sóc thành viên gia đình. Ngoài trừ các vấn đề liên quan đến cơm áo, học hành của con do phụ nữ quyết định, phần lớn các quyền quyết định quan trọng khác của gia đình liên quan đến hoạt động tạo thu nhập đều thuộc về nam giới. Như vậy, vai trò người chủ trong gia đình của người nam giới rất lớn. Do ảnh hưởng của tư tưởng lạc hậu cũ, cùng với sự biến đổi chậm chạp của ý thức xã hội, các thiên kiến giới bám rễ lâu đời trong các tầng lớp nhân dân, nên người phụ nữ vẫn phải chịu thiệt thòi, bất bình đẳng trong đơn vị nhỏ nhất của xã hội là gia đình.

Vì vậy, tại địa phương cần thường xuyên tổ chức các buổi hội thảo, hoạt động ngoại khóa góp phần nâng cao nhận thức của thanh niên trên mọi lĩnh vực về văn hóa, chính trị xã hội, kinh tế. Nâng cao nhận thức của người dân nông thôn nói chung và thanh niên nói riêng trong tư tưởng nam nữ và quyết định trong gia đình. Cần tăng cường tuyên truyền giáo dục các vấn đề giới, bình đẳng giới trong gia đình được quy định trong các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Xem việc thực hiện bình đẳng giới là một công việc lâu dài và cần sự phối hợp đồng bộ của toàn xã hội. □

Tài liệu tham khảo

1. Kết quả điều tra tại Xã Thụy Hương - Chương Mỹ và Xã Cổ Loa - Đông Anh, Hà Nội của Khoa Văn hóa và phát triển - HVCT khu vực I, tháng 9/2014.
2. Báo cáo tình hình phát triển kinh tế xã hội năm 2013; 6 tháng năm 2014 của hai Xã Thụy Hương - Chương Mỹ và Xã Cổ Loa - Đông Anh, Hà Nội.
3. G.Endrweit và G.Trommsdorff, "Tư điển Xã hội học" (dịch từ nguyên bản tiếng Đức của Ngụy Hữu Tâm và Nguyễn Hoài Bảo), Nxb Thế giới, Hà Nội, 2002.
4. Nguyễn Hữu Dũng, "Thị trường lao động và định hướng nghề nghiệp cho thanh niên", NXB Lao động - xã hội, Hà Nội, 2005.
5. Đặng Cảnh Khanh, "Xã hội học thanh niên". NXB Chính trị Quốc gia Hà Nội, 2006.
6. Mai Quỳnh Nam, "Gia đình trong tấm gương xã hội học", NXB khoa học xã hội, 2004.
7. Nguyễn Minh Hoà, "Hôn nhân và gia đình (Nhận diện và dự báo)". NXB TP.Hồ Chí Minh, 1998.
8. Lê Thị, "Sự biến đổi của gia đình trong bối cảnh đất nước đổi mới", NXB khoa học xã hội, 2002.
9. Lê Ngọc Văn, "Nghiên cứu gia đình, lý thuyết nữ quyền, quan điểm giới", NXB Khoa học xã hội, 2006.